

Bản án số: 16/2022/HS-ST
Ngày 29 – 3 – 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Hào

Ông Nguyễn Văn Đương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Dung – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2022,

Đối với bị cáo: **Đào Công H**, sinh năm 198x tại huyện ĐL, tỉnh NA. Nơi thường trú: Xóm 1, xã TS, huyện ĐL, tỉnh NA; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Công K (đã chết) và bà Trần Thị Th (đã chết); vợ và con chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 30/9/2013 bị Công an huyện ĐL, tỉnh NA xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích”. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/01/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Cháu Đào Công Th1. Sinh ngày 17/9/2004. Địa chỉ: xóm 1, xã TS, huyện ĐL, tỉnh NA. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện theo pháp luật của bị hại: Bà Nguyễn Thị H1. Sinh năm 1977. Địa chỉ: xóm 1, xã TS, huyện ĐL, tỉnh NA. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Kim Th2. Sinh năm 1987. Địa chỉ: xóm 4, xã TS, huyện ĐL, tỉnh NA. Vắng mặt tại phiên tòa.

+ Anh Thái Bá D. Sinh năm 1986. Địa chỉ: khối 2, thị trấn ĐL, huyện ĐL, tỉnh NA. Vắng mặt tại phiên tòa.

+ Anh Hoàng Hữu Đ. Sinh năm 1978. Địa chỉ: xóm 3, xã ĐS, huyện ĐL, tỉnh NA. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 14 tháng 01 năm

2022, Nguyễn Kim Th2 (sinh năm 1987. Trú tại xóm 4, xã TS, huyện ĐL, tỉnh NA) một mình đi xe mô tô đến nhà Đào Công H (sinh năm 1988. Trú tại xóm 1, xã TS, huyện ĐL, tỉnh NA) để rủ H đi uống Methanol (Th2 và H là người nghiện ma túy). Khi gặp H, Thủy nói *“Mi có tiền không, đi lấy cái dây bạc cầm ở trên quán Hương Đình”*. Nghe vậy, H nói *“Để tau lại mượn cái điện thoại của thằng cháu rồi ta đi cầm lấy tiền chuộc cái dây bạc ra rồi ta đi bán dây bạc chuộc điện thoại lại”*. Thủy đồng ý, còn H lấy xe mô tô của Th2 đi đến nhà anh trai của mình là Đào Công B (sinh năm 1972. Trú tại xóm 1, xã TS, huyện ĐL, tỉnh NA). Khi đến nơi, H thấy không có ai ở nhà, xung quanh vắng vẻ, H nảy sinh ý định tìm tài sản để trộm cắp. H thấy cửa khép nhưng không khóa nên H đẩy cửa rồi đi vào trong nhà, quan sát thấy ở cột nhà có treo một cái ba lô có dây xạc điện thoại thò ra ngoài. H đoán bên trong ba lô có điện thoại nên H lại gần cho tay phải vào trong ba lô và lấy ra chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu REALME, màu trắng của cháu Đào Công Th1 (sinh năm 2004. Trú tại xóm 1, xã TS, huyện ĐL, tỉnh NA) rồi cho vào túi quần bên phải theo đường cũ đi ra lên xe nổ máy đi về nhà Đào Công H. Khi về đến nơi và gặp Thủy, H nói *“Đây rồi, đi thôi”* rồi cả hai đi đến quán Hương Đình ở xã ĐS, huyện ĐL, tỉnh NA. Tại đây, khi gặp anh Hoàng Hữu Đ (sinh năm 1978. Trú tại xóm 3, xã ĐS, huyện ĐL, tỉnh NA), Th2 nói *“Anh cho em chuộc cái dây bạc”*. Anh Đ nói *“Tiền mô”*. Khi nghe anh Đình nói vậy, H lấy chiếc điện thoại ra và nói *“Anh cho em để cái điện thoại đây em lấy cái dây bạc ra đi bán lấy tiền ty em quay lại chuộc lại máy”*, anh Đ đồng ý. H và Th2 lấy dây bạc và đi đến cửa hàng vàng bạc Phú Hữu Thắng ở thị trấn ĐL, huyện ĐL, tỉnh NA bán được số tiền 670.000đ (Sáu trăm bảy mươi nghìn đồng). Rồi cả hai đi uống thuốc Methanol ở Trung tâm y tế huyện ĐL. Sau đó cả hai quay lại quán Hương Đình đưa số tiền 480.000đ (Bốn trăm tám mươi nghìn đồng) cho anh Hoàng Hữu Đ để chuộc lại điện thoại rồi đi về nhà H. Sau đó, Thủy đi làm còn H ở nhà. Lúc này, H lấy chiếc điện thoại ra và cất dấu vào trong tủ. Đến sáng ngày 16/01/2022, do cần tiền tiêu xài cá nhân nên H đã lấy chiếc điện thoại ra và đến cửa hàng cầm đồ Dũng Thúc ở khối 2, thị trấn ĐL, huyện ĐL, tỉnh NA. Tại đây, khi gặp anh Thái Bá D, (sinh năm 1986. Trú tại khối 2, thị trấn ĐL, huyện ĐL, tỉnh NA). H đưa chiếc điện thoại ra và nói *“Anh cho em cầm cái máy ni vài hôm em đến lấy”*, anh D nói *“Máy ai đây, phải máy chú không”*, H nói *“Máy em, anh ạ”* đồng thời mở mặt khóa của máy. Thấy H biết mặt khóa và tin tưởng lời H nói nên anh D đồng ý cầm cầm với số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Đến ngày 18/01/2022, nhận thức được hành vi của mình là sai trái nên Đào Công H đã đi chuộc lại chiếc điện thoại và đến Công an xã TS, huyện ĐL đầu thú.

Tại kết luận định giá tài sản số 04/KLĐG ngày 21 tháng 01 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện ĐL, tỉnh NA kết luận:

“- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu REALME 6I màu trắng đen, số IMEL1: 868595040276313, số IMEL2: 868595040276305, đã qua sử dụng. Có giá trị 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)..

- 01 (một) ốp lưng nhựa điện thoại REALME 6I màu xanh đen, đã qua sử dụng. Có giá trị: 20.000 đồng (Hai mươi nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản trên là 3.020.000 đồng (Ba triệu, không trăm, hai mươi nghìn đồng)''.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 27/CT-VKSĐL ngày 10/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐL, tỉnh NA quyết định truy tố Đào Công H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐL, tỉnh NA quyết định giữ nguyên Cáo trạng, quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Đào Công H mức án tù từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; đề nghị miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Đào Công H; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phần tranh luận: Bị cáo Đào Công H không có ý kiến tranh luận; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện ĐL, tỉnh NA; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐL, tỉnh NA; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại và những người làm chứng đã trình bày ý kiến đầy đủ nên việc vắng mặt của những người này tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, do đó Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục đưa vụ án ra xét xử theo quy định pháp luật.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Đào Công H thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐL, tỉnh NA truy tố, Hội đồng xét xử thấy rằng lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra, phù hợp với Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân huyện Đô Lương. Do đó có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 14/01/2022 tại nhà ông Đào Công B ở xóm 1, xã TS, huyện ĐL, tỉnh NA, Đào Công H đã lợi dụng sơ hở không có ai ở nhà và thực hiện hành vi trộm cắp 01

chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REALME, 01 ốp lưng điện thoại có tổng giá trị là 3.020.000 đồng (Ba triệu, không trăm, hai mươi nghìn đồng) của cháu Đào Công Th1.

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo Đào Công H đối với tài sản của cháu Đào Công Th1 có tổng giá trị là 3.020.000 đồng (Ba triệu, không trăm, hai mươi nghìn đồng), do đó bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐL, tỉnh NA truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Xét hành vi “Trộm cắp tài sản” của bị cáo Đào Công H thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng gây nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội nói chung và đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của bị hại được pháp luật bảo vệ. Do đó cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo đã đi đầu thú, tự nguyện trả lại tài sản chiếm đoạt cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo - đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo Đào Công H có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhưng nhân thân xấu, bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo như mức đề nghị về hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐL, tỉnh NA là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về bồi thường dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt là 01 chiếc điện thoại Realme 6I và 01 ốp lưng điện thoại đã được thu hồi, trả lại cho cháu Đào Công Th1. Trong quá trình điều tra, cháu Thân không có yêu cầu gì về vấn đề bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Trong vụ án này, Nguyễn Kim Th2 (sinh năm 1982. Trú tại xóm 4, xã TS, huyện ĐL, tỉnh NA) đến nhà Đào Công H để chở H cùng đi uống thuốc methanol, giữa Th2 và H không có sự bàn bạc về việc trộm cắp tài sản, Th2 chỉ nghe H nói mượn xe máy của Thủy để H đi mượn chiếc điện thoại của cháu Đào Công Th1. Việc H trộm cắp chiếc điện thoại của cháu Đào Công Th1 thì H không nói cho Th2 biết, do đó các cơ quan tiến hành tố tụng không xử lý trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Kim Th2 là đúng quy định pháp luật.

Đối với Hoàng Hữu Đ (sinh năm 1978. Trú tại xóm 3, xã ĐS, huyện ĐL, tỉnh NA) và Thái Bá D (sinh năm 1986. Trú tại khối 2, thị trấn ĐL, huyện ĐL, tỉnh NA) là những người nhận cầm cầm chiếc điện thoại di động do Đào Công H mang đến, nhưng Hoàng Hữu Đ, Thái Bá D không biết đó là tài sản do hành vi

phạm tội mà có, do đó hành vi của Hoàng Hữu Đ, Thái Bá D không cấu thành tội phạm. Vì vậy các cơ quan tiến hành tố tụng không xử lý trách nhiệm hình sự đối với Hoàng Hữu Đ, Thái Bá D là đúng quy định pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo Đào Công H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đào Công H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Đào Công H 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/01/2022. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo Đào Công H.

2. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí. Bị cáo Đào Công H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Đào Công H được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Đô Lương;
- Cơ quan CSĐT-Công an huyện Đô Lương;
- Cơ quan THAHS-Công an huyện Đô Lương;
- Sở Tư pháp Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Đô Lương;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Hà